



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 13/05/2026 (Wednesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
2.7	22:03	01:15	↙
1.5	04:09	07:45	↗
3.2	10:56	14:15	↙
1.6	17:28	21:15	↗
2.9	23:19	02:15	↙
1.6	05:12	09:00	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	T.Tùng	UNI PREMIER	9.1	182	17,887	P/s3 - BNPH	02:00	//0500	A2-A5
2	N.Dũng	HAIAN IRIS	8.3	147	9,963	P/s3 - CL3	00:00	//0300	A3-08
3	N.Chiến	SITC XINGDE	9.9	172	18,820	P/s3 - CL4	04:30	//0830	A2-A5
4	M.Tùng	WAN HAI 360	10	204	30,776	P/s3 - CL4-5	10:00	//1300	A1-A6
5	B.Long - Duy	TPC-TK08; TPC-SL-18	5.4	190	6,257	H25 - CanGio	09:00	SR, 2HT	
6	Phú	MAERSK VILNIUS	9.8	180	20,927	P/s3 - CL1	09:00	//1230	A2-A5
7	Quyển	VIET TRUNG 135	7	96	2,917	H25 - CanGio	09:00	SR	
8	Đ.Toản	MAERSK NESNA	9.9	172	25,805	P/s3 - CL7	09:30	//1230	A3-AB02
9	H.Trường	DING XIANG TAI PING	9.2	185	23,779	P/s3 - CL5	10:00	//1230	A1-A6
10	Khái	HANSA FRESENBURG	10.8	176	18,296	P/s3 - BP6	10:00	Thả neo tăng cường dây	A2-A5
11	Nghị	WAN HAI 362	10.3	204	30,519	P/s3 - BP7	11:00	Thả neo tăng cường dây	A1-A6
12	Đ.Minh	POS LAEMCHABANG	7.5	172	17,846	P/s3 - BNPH	17:00	//2000	A3-TM
13	V.Hải	ERASMUS RAINBOW	9.6	172	18,526	P/s3 - CL1	04:00	//0000	A3-A5
14	Tín	KKD 5	3.5	57	398	P/s1 - CL1	20:30		01
15	M.Hải	WAN HAI 292	10.5	175	20,918	P/s3 - CL7	23:00	//0230	A2-A6
16	Hoàn	SON TRA 126	6.2	100	4,332	H25 - CanGio	21:00	ĐX, SR	